

**TRƯỜNG THCS NGỌC THỦY**

**Nhóm Địa 7**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Mã đề: 01**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**MÔN ĐỊA LÝ 7**

**Năm học: 2019 - 2020**

**Ngày kiểm tra: 18/6/2020**

*(Thời gian làm bài: 45 phút)*

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm):** Học sinh tô vào đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Sông nào sau đây thuộc châu Âu?

- A. Sông Von -ga.
- B. Sông Mit-xi-si-pi.
- C. Sông Nin.
- D. Sông Mit-xu-ri.

Câu 2: Cho bảng số liệu : **Dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018).**

Tên nước	Dân số ( triệu người)
Pa-pua Niu Ghi-nê	6,9
Ô-xtrây-li-a	22,7
Va-nu-a-tu	0,3
Niu Di-len	4,4

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018) là:

- A. kết hợp.
- B. đường.
- C. cột.
- D. tròn.

Câu 3: Đất nước nào sau đây được gọi là “xứ sở sương mù” ?

- A. Đức
- B. Áo
- C. Pháp
- D. Anh

Câu 4: Nguyên nhân chính khiến thực vật ở châu Âu có sự thay đổi rõ rệt theo chiều bắc – nam, đông – tây là gì?

- A. Sự phân bố các hệ thống sông ngòi.
- B. Sự thay đổi các dạng địa hình.
- C. Sự thay đổi nhiệt độ và lượng mưa.
- D. Dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương.

Câu 5: Cối xay chạy bằng sức gió là đặc trưng của nước nào ở Châu Âu?

- A. Anh
- B. Pháp
- C. Đức
- D. Hà Lan

Câu 6: Dân cư Châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc

- A. Nê-gro-it
- B. Môn-gô-lô-it
- C. O-rô-pê-ô-it
- D. Ô-xtra-lô-it

Câu 7: Cho biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa sau:

Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Nhiệt độ luôn dưới 10°C
- B. Mưa quanh năm, lượng mưa tương đối lớn.
- C. Mùa hè nóng, mùa đông lạnh giá.
- D. Mưa nhiều vào các tháng đầu năm.

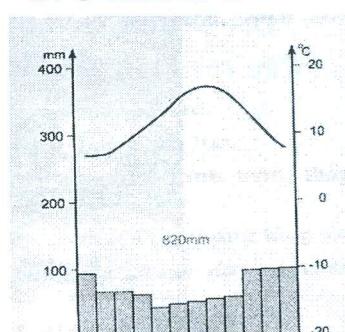
Câu 8: Ý nào sau đây **không phải** là đặc điểm của

lục địa Ô-xtrây-li-a ?

- A. Lục địa có diện tích lớn nhất.
- B. Có nhiều động vật độc đáo.
- C. Có phần lớn diện tích là hoang mạc và bán hoang mạc.
- D. Trước đây là 1 phần của lục địa Nam Cực.

Câu 9: Quần đảo Niu Di-len có nguồn gốc từ

- A. đảo lục địa
- B. đảo núi lửa.
- C. đảo san hô
- D. đảo nhân tạo.



Hình 52.1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Bret (Pháp)

Câu 10: Cho bảng số liệu : Cơ cấu thu nhập quốc dân Châu Đại Dương năm 2014.

Nước Ngành	Ô-xtray-lia	Niu Di-len	Pa-pua Niu ghi-nê	Va-nu-a- tu
Nông nghiệp	2,5	6,5	25,5	25,9
Công nghiệp	27,4	23,0	49,1	41,5
Dịch vụ	70,1	70,5	25,4	31,5

Nhận xét nào sau đây là đúng ?

- A. Pa-pua Niu Ghi-nê có ngành công nghiệp phát triển nhất khu vực.
- B. Kinh tế các nước phát triển đồng đều.
- C. Va-nu-a-tu có kinh tế chủ yếu dựa vào ngành nông nghiệp.
- D. Ô-xtray-li-a và Niu Di-len có cơ cấu kinh tế phù hợp với nước phát triển.

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây không đúng với địa hình châu Âu?

- A. Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích toàn châu lục.
- B. Châu Âu có ba dạng địa hình chính: đồng bằng núi già, núi trẻ.
- C. Núi trẻ nằm ở phía bắc, có đỉnh cao, nhọn cùng thung lũng sâu.
- D. Núi già nằm ở phía bắc và vùng trung tâm có đỉnh nhọn, sườn thấp và thoải.

Câu 12: Dựa vào tập bản đồ địa lý 7 (trang 23) cho biết miền Tây lục địa Ô-xtray-li-a khoáng sản tập trung nhiều là :

- |                     |                    |
|---------------------|--------------------|
| A. dầu mỏ, khí đốt. | B. than và dầu mỏ. |
| C. vàng và sắt.     | D. vàng, đồng.     |

Câu 13: Đặc điểm nào sau đây **không phải** yếu tố đang đe dọa cuộc sống của dân cư trên nhiều đảo thuộc Châu Đại Dương?

- A. Ô nhiễm môi trường biển.
- B. Biển đóng băng quanh năm.
- C. Bão nhiệt đới.
- D. Mực nước biển dâng cao.

Câu 14: Những nước nào sau đây có kinh tế phát triển nhất Châu Đại Dương?

- A. Pa-pua Niu Ghi-nê và Niu Di-len.
- B. Ô-xtray-lia và Va-nu-a-tu.
- C. Va-nu-a-tu và Pa-pua Niu Ghi-nê.
- D. Ô-xtray-lia và Niu Di-len.

Câu 15: Các đảo và quần đảo của Châu Đại Dương được gọi là “thiên đường xanh” vì

- A. có nhiều dừa xanh ven đảo.
- B. xung quanh đều là biển xanh.
- C. có các rạn san hô dưới biển.
- D. có rừng xích đạo, rừng mưa nhiệt đới, rừng dừa ven các đảo.

Câu 16: Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở Châu Âu

- |         |             |            |        |
|---------|-------------|------------|--------|
| A. thấp | B. rất thấp | C. khá cao | D. cao |
|---------|-------------|------------|--------|

Câu 17: Châu Âu không tiếp giáp với biển hay đại dương nào?

- |                |                  |
|----------------|------------------|
| A. Ấn Độ Dương | B. Địa Trung Hải |
| C. Ban Tích    | D. Đại Tây Dương |

Câu 18: Người bản địa chiếm bao nhiêu phần trăm dân số Châu Đại Dương?

- |         |        |        |        |
|---------|--------|--------|--------|
| A. 20 % | B. 80% | C. 50% | D. 40% |
|---------|--------|--------|--------|

Câu 19: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là

- |                      |                    |
|----------------------|--------------------|
| A. dãy An-pơ         | B. dãy U-ran       |
| C. dãy Xcan-đi-na-vi | D. dãy Hi-ma-lay-a |

Câu 20: Năm 2014, dân số Châu Đại Dương là 39 triệu người, diện tích toàn châu lục là 8537 nghìn km<sup>2</sup>. Mật độ dân số của châu lục năm 2014 là

- |                             |                              |                              |                             |
|-----------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------|
| A. 15 người/km <sup>2</sup> | B. 4,6 người/km <sup>2</sup> | C. 7,6 người/km <sup>2</sup> | D. 12 người/km <sup>2</sup> |
|-----------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------|

## **II. Phần tự luận ( 5 điểm )**

### **Câu 1 ( 3 điểm )**

- a. Trình bày đặc điểm tự nhiên của Châu Nam Cực?
- b. Sự tan băng ở châu Nam Cực sẽ ảnh hưởng như thế nào?

**Câu 2 ( 2 điểm ) :** Dựa vào tập bản đồ địa lý 7 (trang 21), hãy giải thích tại sao đại bộ phận diện tích lục địa Ô-Trây-lia có khí hậu khô hạn?

--- Hết ---

*Ghi chú : \* Học sinh làm bài vào phiếu kiểm tra.*

*\* Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 7 do NXB giáo dục phát hành.*

**TRƯỜNG THCS NGỌC THỦY****Nhóm Địa 7****ĐỀ CHÍNH THỨC****Mã đề: 02****ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN ĐỊA LÝ 7****Năm học: 2019 - 2020****Ngày kiểm tra: 18/6/2020****(Thời gian làm bài: 45 phút)**

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm):** Học sinh tô vào đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Cối xay chạy bằng sức gió là đặc trưng của nước nào ở Châu Âu?

- A. Anh                      B. Đức                      C. Pháp                      D. Hà Lan

Câu 2: Quần đảo Niu Di-len có nguồn gốc từ

- A. đảo nhân tạo.            B. đảo núi lửa.            C. đảo san hô            D. đảo lục địa

Câu 3: Năm 2014, dân số Châu Đại Dương là 39 triệu người, diện tích toàn châu lục là 8537 nghìn km<sup>2</sup>. Mật độ dân số của châu lục năm 2014 là

- A. 15 người/km<sup>2</sup>            B. 4,6 người/km<sup>2</sup>            C. 7,6 người/km<sup>2</sup>            D. 12 người/km<sup>2</sup>

Câu 4: Đặc điểm nào sau đây không đúng với địa hình châu Âu?

- A. Châu Âu có ba dạng địa hình chính: đồng bằng núi già, núi trẻ.  
 B. Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích toàn châu lục.  
 C. Núi già nằm ở phía bắc và vùng trung tâm có đỉnh nhọn, sườn thấp và thoải.  
 D. Núi trẻ nằm ở phía bắc, có đỉnh cao, nhọn cùng thung lũng sâu.

Câu 5: Dựa vào tập bản đồ địa lý 7( trang 23) cho biết miền Tây lục địa Ô-xtrây-li-a khoáng sản tập trung nhiều là :

- A. vàng và sắt.                      B. vàng, đồng.  
 C. than và dầu mỏ.                      D. dầu mỏ, khí đốt.

Câu 6: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là

- A. dãy U-ran                      B. dãy An-po  
 C. dãy Xcan-đi-na-vi                      D. dãy Hi-ma-lay-a

Câu 7: Ý nào sau đây **không phải** là đặc điểm của lục địa Ô-xtrây-li-a ?

- A. Trước đây là 1 phần của lục địa Nam Cực.  
 B. Có nhiều động vật độc đáo.  
 C. Lục địa có diện tích lớn nhất.  
 D. Có phần lớn diện tích là hoang mạc và bán hoang mạc.

Câu 8: Các đảo và quần đảo của Châu Đại Dương được gọi là “ thiên đường xanh” vì

- A. xung quanh đều là biển xanh.  
 B. có nhiều dừa xanh ven đảo.  
 C. có các rạn san hô dưới biển.  
 D. có rừng xích đạo, rừng mưa nhiệt đới, rừng dừa ven các đảo.

Câu 9: Cho bảng số liệu : **Dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018).**

Tên nước	Dân số ( triệu người)
Pa-pua Niu Ghi-nê	6,9
Ô-xtrây-li-a	22,7
Va-nu-a-tu	0,3
Niu Di-len	4,4

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018) là.

- A. cột.                      B. tròn.                      C. kết hợp.                      D. đường.

Câu 10: Sông nào sau đây thuộc châu Âu?

- A. Sông Von -ga
- B. Sông Mit-xu-ri
- C. Sông Mit-xi-si-pi
- D. Sông Nin

Câu 11: Những nước nào sau đây có kinh tế phát triển nhất Châu Đại Dương?

- A. Va-nu-a-tu và Pa-pua Niu Ghi-nê.
- B. Ô-xtray-lia và Niu Di-len.
- C. Pa-pua Niu Ghi-nê và Niu Di-len.
- D. Ô-xtray-lia và Va-nu-a-tu.

Câu 12: Đặc điểm nào sau đây **không phải** yếu tố đang đe dọa cuộc sống của dân cư trên nhiều đảo thuộc Châu Đại Dương?

- A. Ô nhiễm môi trường biển
- B. Biển đóng băng quanh năm
- C. Bão nhiệt đới
- D. Mực nước biển dâng cao

Câu 13: Nguyên nhân chính khiến thực vật ở châu Âu có sự thay đổi rõ rệt theo chiều bắc – nam, đông – tây là gì?

- A. Sự thay đổi các dạng địa hình.
- B. Dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương.
- C. Sự thay đổi nhiệt độ và lượng mưa.
- D. Sự phân bố các hệ thống sông ngòi.

Câu 14: Người bản địa chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm dân số Châu Đại Dương?

- A. 20 %
- B. 80%
- C. 50%
- D. 40%

Câu 15: Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở Châu Âu

- A. thấp
- B. khá cao
- C. rất thấp
- D. cao

Câu 16: Châu Âu không tiếp giáp với biển hay đại dương nào?

- A. Ban Tích
- B. Địa Trung Hải
- C. Án Độ Dương
- D. Đại Tây Dương

Câu 17: Dân cư Châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc

- A. Nê-gro-it
- B. Ô-rô-pê-ô-it
- C. Ô-xtra-lô-it
- D. Môn-gô-lô-it

Câu 18: Đất nước nào sau đây được gọi là “xứ sở sương mù” ?

- A. Đức
- B. Pháp
- C. Anh
- D. Áo

Câu 19: Cho bảng số liệu : Cơ cấu thu nhập quốc dân Châu Đại Dương năm 2014.

Nước Ngành	Ô-xtray-lia	Niu Di-len	Pa-pua Niu ghi-nê	Va-nu-a- tu
Nông nghiệp	2,5	6,5	25,5	25,9
Công nghiệp	27,4	23,0	49,1	41,5
Dịch vụ	70,1	70,5	25,4	31,5

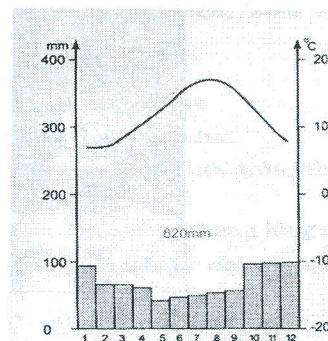
Nhận xét nào sau đây là đúng ?

- A. Pa-pua Niu Ghi-nê có ngành công nghiệp phát triển nhất khu vực.
- B. Kinh tế các nước phát triển đồng đều.
- C. Va-nu-a-tu có kinh tế chủ yếu dựa vào ngành nông nghiệp.
- D. Ô-xtray-li-a và Niu Di-len có cơ cấu kinh tế phù hợp với nước phát triển.

Câu 20: Cho biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa sau:

Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Nhiệt độ luôn dưới 10°C
- B. Mưa quanh năm, lượng mưa tương đối lớn.
- C. Mùa hè nóng, mùa đông lạnh giá.
- D. Mưa nhiều vào các tháng đầu năm.



Hình 52.1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Bret (Pháp)

## **II. Phần tự luận ( 5 điểm )**

### **Câu 1 ( 3 điểm )**

- a. Trình bày đặc điểm tự nhiên của Châu Nam Cực?
- b. Sự tan băng ở châu Nam Cực sẽ ảnh hưởng tới đời sống của con người trên Trái đất như thế nào?

**Câu 2 ( 2 điểm ) :** Dựa vào tập bản đồ địa lý 7 (trang 21), hãy giải thích tại sao đại bộ phận diện tích lục địa Ô-Trây-lia có khí hậu khô hạn?

--- Hết ---

*Ghi chú : \* Học sinh làm bài vào phiếu kiểm tra.*

*\* Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 7 do NXB giáo dục phát hành.*

**TRƯỜNG THCS NGỌC THỦY**  
**Nhóm Địa 7**  
**ĐỀ CHÍNH THỨC**  
**Mã đề: 03**

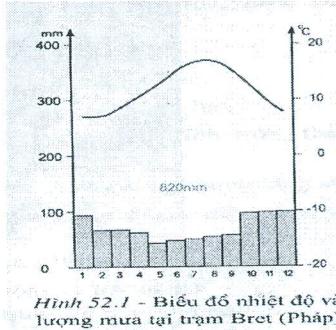
**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  
**MÔN ĐỊA LÝ 7**  
**Năm học: 2019 - 2020**  
**Ngày kiểm tra: 18/6/2020**  
*(Thời gian làm bài: 45 phút)*

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm):** Học sinh tô vào đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Cho biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa sau:

Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Nhiệt độ luôn dưới  $10^{\circ}\text{C}$
- B. Mưa nhiều vào các tháng đầu năm.
- C. Mưa quanh năm, lượng mưa tương đối lớn.
- D. Mùa hạ nóng, mùa đông lạnh giá.



Hình 52.1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Bret (Pháp)

Câu 2: Cho bảng số liệu : **Dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018).**

Tên nước	Dân số (triệu người)
Pa-pua Niu Ghi-nê	6,9
Ô-xtrây-li-a	22,7
Va-nu-a-tu	0,3
Niu Di-len	4,4

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018) là

- A. tròn.
- B. cột.
- C. đường.
- D. kết hợp.

Câu 3: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là

- A. dãy U-ran
- B. dãy An-po
- C. dãy Hi-ma-lay-a
- D. dãy Xcan-đi-na-vi

Câu 4: Năm 2014, dân số Châu Đại Dương là 39 triệu người, diện tích toàn châu lục là 8537 nghìn km<sup>2</sup>. Mật độ dân số của châu lục năm 2014 là

- A. 12 người/km<sup>2</sup>
- B. 4,6 người/km<sup>2</sup>
- C. 15 người/km<sup>2</sup>
- D. 7,6 người/km<sup>2</sup>

Câu 5: Những nước nào sau đây có kinh tế phát triển nhất Châu Đại Dương?

- A. Ô-xtrây-lia và Niu Di-len.
- B. Ô-xtrây-lia và Va-nu-a-tu.
- C. Pa-pua Niu Ghi-nê và Niu Di-len.
- D. Va-nu-a-tu và Pa-pua Niu Ghi-nê.

Câu 6: Ý nào sau đây **không phải** là đặc điểm của lục địa Ô-xtrây-li-a ?

- A. Lục địa có diện tích lớn nhất.
- B. Có nhiều động vật độc đáo.
- C. Trước đây là 1 phần của lục địa Nam Cực.
- D. Có phần lớn diện tích là hoang mạc và bán hoang mạc.

Câu 7: Các đảo và quần đảo của Châu Đại Dương được gọi là “ thiên đường xanh” vì

- A. xung quanh đều là biển xanh.
- B. có nhiều dừa xanh ven đảo.
- C. có các rạn san hô dưới biển.
- D. có rừng xích đạo, rừng mưa nhiệt đới, rừng dừa ven các đảo.

**Câu 8:** Dựa vào tập bản đồ địa lý 7( trang 23) cho biết miền Tây lục địa Ô-xtrây-li-a  
khoảng sản tập trung nhiều là :

- A. than và dầu mỏ.  
B. vàng, đồng.  
C. vàng và sắt.  
D. dầu mỏ, khí đốt.

Câu 9: Nguyên nhân chính khiến thực vật ở châu Âu có sự thay đổi rõ rệt theo chiều bắc – nam, đông – tây là gì?

- A. Sự thay đổi các dạng địa hình
  - B. Dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương
  - C. Sự thay đổi nhiệt độ và lượng mưa
  - D. Sự phân bố các hệ thống sông ngòi

Câu 10: Đặc điểm nào sau đây **không phải** yếu tố đang đe dọa cuộc sống của dân cư trên nhiều đảo thuộc Châu Đại Dương?

- A. Ô nhiễm môi trường biển.  
B. Biển đóng băng quanh năm.  
C. Bão nhiệt đới.  
D. Mực nước biển dâng cao.

Câu 11: Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở Châu Âu



Câu 12: Quần đảo Niu Di-len có nguồn gốc từ

- A. đảo lục địa      B. đảo nhân tạo.      C. đảo san hô      D. đảo núi lửa.

Câu 13: Người bản địa chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm dân số Châu Đại Dương?

- A. 20%      B. 80%      C. 50%      D. 40%

Câu 14: Đặc điểm nào sau đây không đúng với địa hình châu Âu?

- A. Châu Âu có ba dạng địa hình chính: đồng bằng núi già, núi trẻ.  
B. Núi trẻ nằm ở phía bắc, có đỉnh cao, nhọn cùng thung lũng sâu.  
C. Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích toàn châu lục.  
D. Núi già nằm ở phía bắc và vùng trung tâm có đỉnh nhọn, sườn thấp và thoải.

Câu 15: Châu Âu không tiếp giáp với biển hay đại dương nào?



Câu 16: Dân cư Châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc

- A. Nê-gro-it      B. Ô-rô-pê-ô-it      C. Ô-xtra-lô-it      D. Môn-gô-lô-it

Câu 17: Đất nước nào sau đây được gọi là “xứ sở sương mù” ?

- A. Đức                      B. Pháp                      C. Áo                      D. Anh

Câu 18: Cho bảng số liệu : Cơ cấu thu nhập quốc dân Châu Đại Dương năm 2014.

Chỉ số Natura : Cố cao thu nhập quốc dân Châu Đại Dương năm 2014.				
Nước Ngành	Ô-xtray-lia	Niu Di-len	Pa-pua Niu ghi-nê	Va-nu-a- tu
Nông nghiệp	2,5	6,5	25,5	25,9
Công nghiệp	27,4	23,0	49,1	41,5
Dịch vụ	70,1	70,5	25,4	31,5

Nhân xét nào sau đây là đúng?

- A. Pa-pua Niu Ghi- nê có ngành công nghiệp phát triển nhất khu vực.  
B. Kinh tế các nước phát triển đồng đều.  
C. Va-nu-a-tu có kinh tế chủ yếu dựa vào ngành nông nghiệp.  
D. Ô-xtray-li-a và Niu Di-len có cơ cấu kinh tế phù hợp với nước phát triển.

Câu 19: Cối xay chay bằng sức gió là đặc trưng của nước nào ở Châu Âu?



Câu 20: Sông nào sau đây thuộc châu Âu?

**TRƯỜNG THCS NGỌC THỦY**  
**Nhóm Địa 7**  
**ĐỀ CHÍNH THỨC**  
**Mã đề: 04**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  
**MÔN ĐỊA LÝ 7**  
**Năm học: 2019 - 2020**  
**Ngày kiểm tra: 18/6/2020**  
*(Thời gian làm bài: 45 phút)*

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm):** Học sinh tô vào đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Đất nước nào sau đây được gọi là “xứ sở sương mù” ?

- A. Đức                    B. Pháp                    C. Áo                    D. Anh

Câu 2: Đặc điểm nào sau đây không đúng với địa hình châu Âu?

- A. Châu Âu có ba dạng địa hình chính: đồng bằng núi già, núi trẻ.  
 B. Núi trẻ nằm ở phía bắc, có đỉnh cao, nhọn cùng thung lũng sâu.  
 C. Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông, chiếm 2/3 diện tích toàn châu lục.  
 D. Núi già nằm ở phía bắc và vùng trung tâm có đỉnh nhọn, sườn thấp và thoái.

Câu 3: Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở Châu Âu

- A. thấp                    B. khá cao                    C. rất thấp                    D. cao

Câu 4: Dân cư Châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc

- A. Nê-gro-it                    B. Ô-rô-pê-ô-it                    C. Ô-xtra-lô-it                    D. Môn-gô-lô-it

Câu 5: Châu Âu không tiếp giáp với biển hay đại dương nào?

- A. Ban Tích                    B. Đại Tây Dương  
 C. Địa Trung Hải                    D. Ấn Độ Dương

Câu 6: Cho bảng số liệu : Cơ cấu thu nhập quốc dân Châu Đại Dương năm 2014.

Ngành	Nước	Ô-xtray-lia	Niu Di-len	Pa-pua Niu ghi-nê	Va-nu-a-tu
Nông nghiệp	2,5	6,5	25,5	25,9	
Công nghiệp	27,4	23,0	49,1	41,5	
Dịch vụ	70,1	70,5	25,4	31,5	

Nhận xét nào sau đây là đúng ?

- A. Pa-pua Niu Ghi- nê có ngành công nghiệp phát triển nhất khu vực.  
 B. Kinh tế các nước phát triển đồng đều.  
 C. Va-nu-a-tu có kinh tế chủ yếu dựa vào ngành nông nghiệp.  
 D. Ô- xtray-li-a và Niu Di-len có cơ cấu kinh tế phù hợp với nước phát triển.

Câu 7: Dựa vào tập bản đồ địa lý 7( trang 23) cho biết miền Tây lục địa Ô-xtray-li-a khoáng sản tập trung nhiều là :

- A. than và dầu mỏ.                    B. vàng, đồng.  
 C. vàng và sắt.                    D. dầu mỏ, khí đốt.

Câu 8: Các đảo và quần đảo của Châu Đại Dương được gọi là “thiên đường xanh” vì:

- A. có rừng xích đạo, rừng mưa nhiệt đới, rừng dừa ven các đảo.  
 B. có các rạn san hô dưới biển.  
 C. xung quanh đều là biển xanh.  
 D. có nhiều dừa xanh ven đảo.

Câu 9: Đặc điểm nào sau đây **không phải** yêu tố đang đe dọa cuộc sống của dân cư trên nhiều đảo thuộc Châu Đại Dương?

- A. Ô nhiễm môi trường biển.                    B. Biển đóng băng quanh năm.  
 C. Bão nhiệt đới.                    D. Mực nước biển dâng cao.

Câu 10: Quần đảo Niu Di-len có nguồn gốc từ

- A. đảo san hô      B. đảo nhân tạo.      C. đảo lục địa      D. đảo núi lửa.

Câu 11: Năm 2014, dân số Châu Đại Dương là 39 triệu người, diện tích toàn châu lục là 8537 nghìn km<sup>2</sup>. Mật độ dân số của châu lục năm 2014 là

- A. 4,6 người/km<sup>2</sup>      B. 12 người/km<sup>2</sup>      C. 15 người/km<sup>2</sup>      D. 7,6 người/km<sup>2</sup>

Câu 12: Người bản địa chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm dân số Châu Đại Dương?

- A. 20 %      B. 40%      C. 50%      D. 80%

Câu 13: Những nước nào sau đây có kinh tế phát triển nhất Châu Đại Dương?

- A. Ô-xtray-lia và Niu Di-len.      B. Va-nu-a-tu và Pa-pua Niu Ghi-nê.  
C. Ô-xtray-lia và Va-nu-a-tu.      D. Pa-pua Niu Ghi-nê và Niu Di-len.

Câu 14: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là

- A. dãy U-ran      B. dãy An-po  
C. dãy Hi-ma-lay-a      D. dãy Xcan-đi-na-vi

Câu 15: Nguyên nhân chính khiến thực vật ở châu Âu có sự thay đổi rõ rệt theo chiều bắc – nam, đông – tây là gì?

- A. Sự thay đổi các dạng địa hình      B. Sự thay đổi nhiệt độ và lượng mưa  
C. Sự phân bố các hệ thống sông ngòi      D. Dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương

Câu 16: Cho bảng số liệu : **Dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018).**

Tên nước	Dân số ( triệu người)
Pa-pua Niu Ghi-nê	6,9
Ô-xtrây-li-a	22,7
Va-nu-a-tu	0,3
Niu Di-len	4,4

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện dân số của một số quốc gia ở Châu Đại Dương ( Năm 2018) là.

- A. kết hợp.      B. đường.      C. cột.      D. tròn.

Câu 17: Ý nào sau đây **không phải** là đặc điểm của lục địa Ô-xtrây-li-a ?

- A. Có nhiều động vật độc đáo.  
B. Có phần lớn diện tích là hoang mạc và bán hoang mạc.  
C. Lục địa có diện tích lớn nhất.  
D. Trước đây là 1 phần của lục địa Nam Cực.

Câu 18: Cối xay chạy bằng sức gió là đặc trưng của nước nào ở Châu Âu?

- A. Đức      B. Pháp      C. Anh      D. Hà Lan

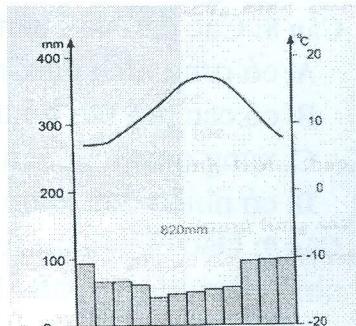
Câu 19: Sông nào sau đây thuộc châu Âu?

- A. Sông Mit-xu-ri      B. Sông Nin  
C. Sông Mit-xi-si-pi      D. Sông Von -ga

Câu 20: Cho biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa sau:

Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Nhiệt độ luôn dưới 10°C  
B. Mưa quanh năm, lượng mưa tương đối lớn.  
C. Mưa nhiều vào các tháng đầu năm.  
D. Mùa hè nóng, mùa đông lạnh giá.



Hình 52.1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Bret (Pháp)

## **II. Phần tự luận ( 5 điểm )**

### **Câu 1 ( 3 điểm )**

- a. Trình bày đặc điểm tự nhiên của Châu Nam cực?
- b. Sự tan băng ở châu Nam Cực sẽ ảnh hưởng tới đời sống của con người trên Trái đất như thế nào?

**Câu 2 ( 2 điểm ) :** Dựa vào tập bản đồ địa lý 7 (trang 21), hãy giải thích tại sao đại bộ phận diện tích lục địa Ô-Trây-lia có khí hậu khô hạn?

--- Hết ---

*Ghi chú : \* Học sinh làm bài vào phiếu kiểm tra.*

*\* Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 7 do NXB giáo dục phát hành.*